

Bản án số: 312/2024/HNGĐ-ST

Ngày 08-11-2024

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phích

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hải

Ông Đặng Huy Du.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Phương - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 08 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 258/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 292/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị G, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số 6, Lạch H, phường Đằng L, quận Hải A, thành phố Hải Ph; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt

- *Bị đơn:* Anh KOVAC MIROSLAV, sinh năm 1992; địa chỉ: Vodarenska 1898, Kladno, CZ (Cộng hoà S); vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 9 năm 2024 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Bùi Thị G trình bày:

Chị và anh KOVAC MIROSLAV kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận Hải A, thành phố Hải Ph vào ngày 31/5/2019. Sau khi kết hôn chị và anh KOVAC MIROSLAV sinh sống tại Việt N được một thời gian ngắn thì anh KOVAC MIROSLAV trở về nước S sinh sống và làm việc. Sau khi về nước, thời gian đầu hai bên có liên lạc với nhau nhưng đến năm 2022 thì vợ chồng ít quan tâm hơn đến nhau và không còn tình cảm. Đến nay, chị thấy vợ chồng không thể tiếp tục sống chung, không còn yêu thương, không còn quan

tâm, đời sống chung không thể kéo dài, thực tế quan hệ vợ chồng chỉ tồn tại về mặt pháp lý. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn với anh KOVAC MIROSLAV để hai bên tự giải phóng cho nhau, mỗi bên tự ổn định cuộc sống riêng của mình.

Về con chung và tài sản chung: Chị và anh KOVAC MIROSLAV không có tài sản chung và không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Trong các bản tự khai của bị đơn anh KOVAC MIROSLAV trình bày: Anh thống nhất về quá trình kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng giữa anh và chị Gấm. Sau khi kết hôn, anh và chị Gấm sống ở Việt Nam một thời gian ngắn sau đó anh trở về nước sinh sống và làm việc. Nay, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn nên chị Gấm đề nghị ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Gấm không có con chung và tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đơn của anh KOVAC MIROSLAV được xác nhận bởi Tổng lãnh sự quán nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Hồng Kông và Ma cao. Do anh KOVAC MIROSLAV đang ở nước ngoài, theo quy định tại khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về tố tụng:*

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Bùi Thị G có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh KOVAC MIROSLAV. Đây là vụ án tranh chấp ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh KOVAC MIROSLAV hiện đang cư trú tại nước ngoài nên theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Bùi Thị G và bị đơn anh KOVAC MIROSLAV đều vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt chị Bùi Thị G và anh KOVAC MIROSLAV.

- *Về nội dung:*

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị G và anh KOVAC MIROSLAV kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng vào ngày 31/5/2019. Theo quy định tại Điều 8; Điều 9 của

Luật Hôn nhân và Gia đình là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hòa thuận, hạnh phúc đã mâu thuẫn nhiều năm nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau. Nay, chị Gấm nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng. Mặt khác, anh KOVAC MIROSLAV cũng đồng ý với việc chị Gấm yêu cầu ly hôn do vậy cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận đề nghị ly hôn của chị Gấm đối với anh KOVAC MIROSLAV.

[4] Về con chung: Chị Gấm và anh KOVAC MIROSLAV không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

[5] Về tài sản chung: Chị Gấm và anh KOVAC MIROSLAV không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm: Chị Bùi Thị G là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị G và anh KOVAC MIROSLAV được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 207; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Bùi Thị G .

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị G được ly hôn anh KOVAC MIROSLAV.

2. Về con chung: Chị Bùi Thị G và anh KOVAC MIROSLAV không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Bùi Thị G và anh KOVAC MIROSLAV không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị G phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Bùi Thị G đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000687 ngày 07 tháng 10 năm 2024 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, được trừ vào tiền án

phí ly hôn sơ thẩm mà chị Bùi Thị G phải chịu. Chị Bùi Thị G đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:

- Chị Bùi Thị G được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

- Anh KOVAC MIROSLAV được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 01 (một) tháng, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND quận Hải An, TP Hải Phòng (GCNKH số 24 ngày 31/5/2019);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Phạm Văn Phích

